

Số: 1079/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo  
thuộc Chương trình chất lượng cao trình độ Đại học  
tại Trường Đại học Tài chính- Marketing**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23 tháng 03 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sáp nhập trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 về Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 về việc ban hành Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ”;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ Đại học;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 04 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo”;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trường Phòng Quản lý đào tạo và Trường phòng Quản lý khoa học,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo thuộc Chương trình chất lượng cao trình độ Đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing (Danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Chuẩn đầu ra này áp dụng cho chương trình đào tạo thuộc Chương trình chất lượng cao trình độ Đại học đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo tại Điều 1 từ khóa tuyển sinh năm 2017 trở đi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các Phòng, Khoa, Trường các đơn vị có liên quan và sinh viên theo học chương trình đào tạo thuộc Chương trình chất lượng cao trình độ Đại học tại Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**TS. Hoàng Đức Long**

**DANH SÁCH CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1079** /QĐ-ĐHTCM ngày **10** tháng **8** năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh tổng hợp
2	Marketing	Quản trị Marketing
3	Kinh doanh quốc tế	Thương mại quốc tế
4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp
		Ngân hàng
5	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp
6	Quản trị khách sạn	Quản trị khách sạn
Tổng cộng: 06 ngành, 07 chuyên ngành đào tạo./.		

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ  
CHUYÊN NGÀNH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Kinh doanh quốc tế** (International Business)

**Tên chuyên ngành đào tạo: Thương mại quốc tế** (International Commerce)

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.

4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### **III. CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Yêu cầu về kiến thức**

- Kiến thức chung: Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê Nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu tốt kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.
- Kiến thức chuyên nghiệp:
  - + Có kiến thức nền tảng về kinh tế và kinh doanh quốc tế.
  - + Có kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ thương mại quốc tế.
  - + Hoạch định, thực hiện và quản trị có hiệu quả các chiến lược thương mại quốc tế.

#### **Yêu cầu về kỹ năng**

- Kỹ năng cứng:
  - + Có khả năng tham gia các hoạt động hoạch định, triển khai và thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế tại doanh nghiệp.
  - + Có kỹ năng giao dịch, đàm phán, soạn thảo các hợp đồng mua bán hàng hóa ngoại thương, hợp đồng gia công quốc tế và hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế; nắm vững, soạn thảo và kiểm tra được các chứng từ trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.
  - + Có khả năng nhận định, phân tích, dự báo và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động thương mại quốc tế thường gặp tại doanh nghiệp.
- Kỹ năng mềm:
  - + Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng mềm đã được đào tạo (quy định ở mục II.4).
  - + Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong hoạt động thương mại quốc tế.
  - + Sử dụng được một số công cụ tin học trong hoạt động thương mại quốc tế.

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Có năng lực tự chủ để hoàn thành các mục tiêu trong công việc.
- Có năng lực sáng tạo và làm việc độc lập
- Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác.
- Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc.
- Có tính thần trách nhiệm cao trong hoạt động nhóm, trong công việc.

#### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Chuyên viên hoặc cán bộ quản lý các phòng nghiệp vụ tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế.
- Chuyên viên hoặc cán bộ quản lý phòng XNK, phòng marketing, phòng kinh doanh, phòng cung ứng tại các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; Làm nhân viên hoặc quản lý kinh doanh, hiện trường, chứng từ, khai hải quan... cho các công ty kho vận, giao nhận, các đơn vị kinh doanh dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa đường biển, đường bộ, đường không.
- Làm chuyên viên hoặc cán bộ quản lý tại các văn phòng đại diện;

- Làm chuyên viên tại các tổ chức kinh tế, các viện nghiên cứu, hoặc tham gia công tác trợ giảng các trường đại học, cao đẳng;
- Làm chuyên viên hoặc quản lý chuyên môn tại các cơ quan quản lý thị trường, quản lý thương mại các cấp;
- Làm giao dịch viên, chuyên viên hoặc cán bộ quản lý phòng thanh toán trong ngân hàng

**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực Thương mại quốc tế nói riêng và lĩnh vực Kinh doanh quốc tế nói chung.
- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình sau đại học ngành Kinh doanh quốc tế, ngành Quản trị kinh doanh tại các trường đại học trong nước và quốc tế.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH MARKETING  
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ MARKETING  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Marketing (Marketing)**

**Tên chuyên ngành đào tạo: Quản trị Marketing (Marketing Management)**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.
    4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### **III. CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Yêu cầu về kiến thức**

- Kiến thức chung:
  - + Đạt được sự hiểu biết cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật;
  - + Giải thích được cơ bản về kinh tế vi mô, vĩ mô, thống kê trong kinh tế và kinh doanh, nguyên lý kế toán, tài chính, quản trị;
  - + Đạt được kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong ngành marketing, vận dụng được các công cụ, qui trình để thực hiện nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thị trường.
  - + Đủ kiến thức và năng lực tiếng Anh và tin học để đáp ứng yêu cầu công việc trong tiếp cận và triển khai hoạt động marketing ở thị trường trong nước và quốc tế.
- Kiến thức chuyên môn:
  - + Đạt được sự hiểu biết sâu sắc và vững vàng các nguyên lý, công cụ và qui trình marketing;
  - + Phân tích, đánh giá được các yếu tố môi trường marketing, đối thủ cạnh tranh và nội lực của doanh nghiệp phục vụ cho hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp/ tổ chức;
  - + Có khả năng hoạch định, triển khai thực thi, đo lường đánh giá marketing ở cấp độ chiến lược cho doanh nghiệp/tổ chức;
  - + Đủ khả năng hoạch định, triển khai thực thi, đo lường đánh giá marketing ở cấp độ chiến thuật cho doanh nghiệp/tổ chức.

#### **Yêu cầu về kỹ năng**

- Kỹ năng cứng:
  - + Đạt được kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và quản trị các hoạt động Marketing ở cấp độ chiến lược và chiến thuật;
  - + Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác và phổ biến kiến thức, kỹ năng, vấn đề và giải pháp đến người khác.
- Kỹ năng mềm:
  - + Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng mềm đã được đào tạo (quy định ở mục II.4).
  - + Kỹ năng phản biện, phê phán, truyền đạt, và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.
  - + Có thể chất và sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc; Đạt được năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin và kỹ năng mềm đáp ứng được yêu cầu làm việc và phát triển bản thân trong môi trường trong nước và quốc tế.

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Có năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm, tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm nhóm, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp;
- Phát triển được thái độ tích cực, dẫn thân và sáng tạo trong hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong nghề marketing và trong cuộc

sống.

- Có năng lực tự định hướng đưa ra kết luận chuyên môn, lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân, đồng thời phát triển chuyên môn ở mức độ cao hơn với thái độ tích cực học tập suốt đời.

#### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình cử nhân quản trị marketing có thể làm việc ở bộ phận marketing, bộ phận kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước, hoặc làm việc tại các công ty dịch vụ marketing như quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường...
- Sau khi tốt nghiệp, các tân cử nhân có thể làm việc tại các bộ phận marketing, truyền thông... của các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ.
- Một bộ phận sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

#### **Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Có thể tiếp tục học ở các bậc sau đại học các chuyên ngành có liên quan như Marketing, Quản trị kinh doanh.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)

**HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN  
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Kế toán (Accounting)**

**Tên chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp (Corporation Accounting)**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:

1. Kỹ năng Giao tiếp.
2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
3. Kỹ năng Tìm việc.
4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### **III. CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Yêu cầu về kiến thức**

- Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp.
- Nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán.
- Có kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.
- Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán.

#### **Yêu cầu về kỹ năng**

- Kỹ năng cứng:
  - + Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong những bối cảnh khác nhau.
  - + Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực kế toán.
- Kỹ năng mềm:
  - + Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng mềm đã được đào tạo (quy định ở mục II.4).
  - + Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và thông thạo một số phần mềm chuyên dụng; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trình độ khá trở lên.
  - + Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán.

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Tích cực, nhiệt tình trong công việc, với cuộc sống, đương đầu với mọi thách thức...
- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân;
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.
- Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh.

**Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Các cử nhân chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp được đào tạo theo chương trình chất lượng cao có thể làm việc ở hầu hết các đơn vị và tổ chức trong xã hội như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, công ty kiểm toán, ngân hàng, công ty bảo hiểm, các cơ quan tài chính, cục thuế, kho bạc, viện nghiên cứu kinh tế - tài chính, các trường đại học...

**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn
- Khả năng học tiếp các chương trình đào tạo trình độ sau đại học trong và ngoài nước.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)

**HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH  
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TỔNG HỢP  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh** (Business Administration)

**Tên chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh tổng hợp** (General Business Administration)

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.
    4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### III. CHUẨN ĐẦU RA

#### Yêu cầu về kiến thức

STT	Kiến thức	Mức độ tiếp nhận của người học (Theo thang đo Bloom)
1.	Kiến thức khoa học xã hội căn bản	3
2.	Kiến thức về toán – tin học – khoa học tự nhiên	3
3.	Kiến thức cơ sở về kinh tế học	4
4.	Kiến thức về tâm lý, hành vi, giao tiếp... của cá nhân, nhóm, và tổ chức trong kinh doanh.	4
5.	Kiến thức về quản trị, điều hành tổ chức, doanh nghiệp	4
6.	Kiến thức về kế toán, tài chính, tiền tệ và tín dụng	3
7.	Kiến thức về thị trường, marketing, kinh doanh buôn bán	4
8.	Kiến thức chuyên ngành về quản trị kinh doanh	4

#### Yêu cầu về kỹ năng

STT	Kỹ năng	Mức độ tiếp nhận của người học (Theo thang đo Bloom)
1.	Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị kinh doanh	5
2.	Kỹ năng lập các kế hoạch quản trị kinh doanh như: kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư, kế hoạch bán hàng, kế hoạch nhân sự...	6
3.	Kỹ năng tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, và tổ chức nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ.	6
4.	Kỹ năng lãnh đạo, điều hành tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được giao hoặc theo kế hoạch đã được thông qua.	5
5.	Kỹ năng kiểm soát các hoạt động của đơn vị theo mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được thông qua.	5
6.	Kỹ năng tư vấn kinh doanh, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp hoàn thiện công tác quản trị hoặc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.	5
7.	Kỹ năng khởi sự doanh nghiệp	4
8.	Kỹ năng kinh doanh	5
9.	Các kỹ năng mềm (theo chương trình chung của trường)	

### **Yêu cầu về thái độ**

- Có phẩm chất đạo đức, có tính kỷ luật,
- Có tinh thần phấn đấu vươn lên,
- Có khả năng tự định hướng, tự điều chỉnh để thích nghi với các môi trường sống và làm việc khác nhau,
- Có ý thức tự giác học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm,
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào,
- Có ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng và chia sẻ với cộng đồng,
- Có đạo đức nghề nghiệp

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Cử nhân Quản trị kinh doanh tổng hợp được đào tạo theo chương trình Chất lượng cao, khi tốt nghiệp có thể làm việc trong tất cả các loại hình doanh nghiệp, ở các vị trí như sau:

- Phòng nhân sự.
- Phòng tổ chức.
- Phòng hành chính.
- Phòng điều độ sản xuất.
- Phòng quản trị chất lượng.
- Phòng kiểm soát nội bộ.
- Phòng bán hàng.
- Phòng Marketing.
- Phòng kinh doanh.
- Phòng cung ứng.
- Phòng quan hệ khách hàng (Phòng chăm sóc khách hàng).

Với kiến thức và kỹ năng được đào tạo trong trường, sau quá trình phấn đấu rèn luyện, cử nhân Quản trị kinh doanh tổng hợp đào tạo theo chương trình Chất lượng cao có thể đảm đương tốt các chức vụ lãnh đạo doanh nghiệp như: cố vấn, trợ lý, trưởng phòng, giám đốc nhân sự, giám đốc kinh doanh, giám đốc marketing, giám đốc chiến lược, giám đốc bán hàng,... và giám đốc doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cử nhân Quản trị kinh doanh tổng hợp đào tạo theo chương trình Chất lượng cao đã được trang bị căn cơ về các kiến thức quản trị, nên có thể đảm đương tốt vai trò nhà quản trị trong các tổ chức chính quyền, đoàn thể, các tổ chức phi chính phủ.

Cử nhân Quản trị kinh doanh tổng hợp được đào tạo theo chương trình Chất lượng cao có thể đảm nhận tốt vị trí giảng viên các trường cao đẳng và đại học khối ngành QTKD, nghiên cứu viên các viện nghiên cứu kinh tế và quản trị.

### **Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

Cử nhân Quản trị kinh doanh tổng hợp được đào tạo theo chương trình Chất lượng cao có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) ở các chuyên ngành trong khối ngành QTKD:

- Chuyên ngành thương mại.
- Chuyên ngành ngoại thương.
- Chuyên ngành marketing.

- Chuyên ngành quản trị bán hàng.
- Chuyên ngành quản trị kinh doanh quốc tế.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN  
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Quản trị khách sạn (Hospitality Management)**  
**Tên chuyên ngành đào tạo: Quản trị khách sạn (Hospitality Management)**  
**Trình độ đào tạo: Đại học**

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.
    4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### III. CHUẨN ĐẦU RA

#### Yêu cầu về kiến thức

- Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở quốc tế về kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được định hướng rõ ràng về tiêu chuẩn tuyển dụng của các doanh nghiệp khách sạn – nhà hàng quốc tế về các vị trí nhân viên và quản lý. Mục tiêu là sau khi tốt nghiệp, sinh viên đã được định hướng và có thể hòa nhập tốt vào các vị trí điều hành hay quản lý trong các doanh nghiệp kinh doanh thuộc các lĩnh vực đã liệt kê ở trên.
- Ngoài ra, chương trình còn cung cấp cho sinh viên kiến thức về kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh quốc tế, đặc biệt là đặt trọng tâm vào việc nâng cao trình độ Anh ngữ, giúp sinh viên giao tiếp tốt với khách nước ngoài ngay sau khi tốt nghiệp.
- Mục tiêu chính của chương trình là đào tạo sinh viên có đủ kiến thức về nghề khách sạn – nhà hàng để có thể hòa nhập tốt vào môi trường làm việc tại các khách sạn, nhà hàng quốc tế ở trong nước và tại một số nước châu Á.

#### Yêu cầu về kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
  - + Thực hiện và quản lý được các quy trình nghiệp vụ cơ bản ở ba bộ phận chính trong khách sạn là nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ phục vụ phòng khách sạn và nghiệp vụ nhà hàng.
  - + Quản trị được các tác nghiệp cơ bản thuộc bộ phận nguồn nhân lực trong khách sạn như tính lương, chuẩn bị hồ sơ xin việc, thực hiện phỏng vấn xin việc...
  - + Am hiểu và thực hiện được việc triển khai quy trình lập kế hoạch marketing và bán sản phẩm trong kinh doanh khách sạn.
  - + Có khả năng sử dụng được các công cụ khai phá dữ liệu (Data Mining) trong kinh doanh khách sạn.
  - + Sử dụng được một số công cụ để đánh giá chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn.
  - + Giải thích được một số vấn đề cơ bản về hợp đồng quản lý và nhượng quyền trong kinh doanh khách sạn.
  - + Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong khách sạn như các tình huống thực tiễn ở bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, bộ phận ẩm thực, marketing và bán sản phẩm, nguồn nhân lực, giao tế công cộng...
- Kỹ năng mềm:
  - + Kỹ năng văn phòng: Soạn thảo được thư đặt phòng, thư điện tử, kỹ năng trả lời điện thoại, chuyển tin nhắn...
  - + Khả năng tin học: sử dụng được phần mềm quản lý khách sạn ASI FrontDesk và giới thiệu phần mềm Micros Opera Property Management System.
  - + Xác định được tâm lý khách du lịch ở nhiều vùng và lãnh thổ khác nhau trên thế giới và phương cách ứng dụng linh hoạt trong công việc.

- + Giải thích được một số nguyên tắc cơ bản và diễn thuyết được trước công chúng.
- + Kỹ năng về làm việc theo nhóm: Phân tích được ưu và nhược điểm trong kỹ năng phân công và làm việc theo nhóm, sắp xếp được lịch làm việc theo ca trên cơ sở hiểu biết về tâm lý nhân viên và kết hợp với làm việc theo nhóm.
- + Có khả năng tư duy và sáng tạo trong công việc; giải quyết vấn đề độc lập và ra quyết định nhanh chóng.
- + Có khả năng giao tiếp và ứng xử tốt với các đối tượng khác nhau như các cơ quan ban ngành của nhà nước, các công ty, khách hàng...
- + Có khả năng tổ chức công việc và quản lý thời gian để có thể hoàn thành công việc đúng thời hạn.
- + Đặc biệt, sinh viên sẽ được hưởng nghiệp để trang bị cho mình sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các nước ASEAN theo Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về nghề du lịch ASEAN (MRA - TP: Asean Mutual Recognition Arrangement On Tourism Professionals).

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường.
- Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống và học tập lành mạnh.
- Luôn thể hiện là người phẩm chất đạo đức tốt, ý thức về nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm, là công dân tốt đối với xã hội.
- Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình.

#### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Giảng viên chương trình chất lượng cao ngành Quản trị khách sạn được tuyển chọn theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo. Do đó, chất lượng đào tạo mang tính vượt trội so với chương trình đại trà. Mục tiêu là sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm trách các vị trí cần đến khả năng Anh ngữ cao như một số vị trí nhân viên ở bộ phận lễ tân, marketing và bán hàng, nhà hàng... trong các khách sạn 5 sao quốc tế. Ngoài ra, với kiến thức và kỹ năng được đào tạo tại trường, nếu sinh viên tích lũy được kinh nghiệm phù hợp thì có thể hòa nhập tốt vào các vị trí quản lý (Giám sát, Trưởng các bộ phận, Quản lý và điều hành...) trong các cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống quốc tế, các khách sạn, khu vui chơi nghỉ dưỡng, nhà hàng, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí như nhà hát, sân golf, công ty tổ chức sự kiện, công viên giải trí, văn phòng các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch...
- Ngoài việc làm tại các doanh nghiệp, một số sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về quản trị khách sạn, nhà hàng và dịch vụ giải trí tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.
- Bên cạnh đó, sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức ngắn hạn, dài hạn hoặc tiếp tục học sau đại học trong và ngoài nước

**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức ngắn hạn, dài hạn hoặc tiếp tục học sau đại học trong và ngoài nước.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG  
CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng (Finance – Banking))**

**Tên chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng (Banking)**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.

4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### **III. CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Yêu cầu về kiến thức**

- Kiến thức chung
  - + Nắm vững kiến thức Lý luận chính trị và Pháp luật của Nhà nước
  - + Am hiểu kiến thức về Kinh tế - Xã hội
  - + Có kiến thức về giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất đối với các ngành đào tạo không chuyên về chuyên về quân sự và thể dục thể thao.
- Kiến thức bổ trợ
  - + Nắm vững kiến thức cơ bản liên quan đến thị trường tài chính
  - + Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp
  - + Có kiến thức cơ bản về Marketing
- Kiến thức chuyên ngành
  - + Nắm vững các vấn đề về chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính - Ngân Hàng
  - + Nắm vững kiến thức chuyên sâu về Thị trường tài chính, quản trị ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác
  - + Am hiểu các chính sách tiền tệ, chính sách tín dụng, chính sách tỷ giá, chính sách lãi suất... của ngân hàng nhà nước

#### **Yêu cầu về kỹ năng**

- Kỹ năng cứng: Người học tích lũy kỹ năng chuyên môn, kỹ năng năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết vấn đề, kỹ năng tính toán và phân tích dữ liệu.
- Kỹ năng mềm:
  - + Người học có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng mềm đã được đào tạo (quy định ở mục II.4).
  - + Người học còn được trang bị kỹ năng viết báo cáo và có khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học.

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, khả năng tự học, thích nghi với môi trường làm việc mới; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Có các phẩm chất đạo đức cá nhân tốt: nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa và có khát vọng vươn lên để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp;
- Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự giác phát triển sản phẩm sáng tạo ....
- Có các phẩm chất đạo đức xã hội: chấp hành các quy định của nhà nước và pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, hiểu biết vai trò của ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.

**Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Giao dịch viên, Kế toán viên, Chuyên viên, chuyên viên cao cấp, lãnh đạo Tín dụng, Thanh toán quốc tế, Kinh doanh ngoại hối, Quản lý nguồn vốn, Tư vấn tài chính, ... tại các Ngân hàng.
- Chuyên viên, chuyên viên cao cấp, lãnh đạo Tài chính, Phân tích Đầu tư, Tư vấn tài chính, Quản lý danh mục đầu tư ... tại các doanh nghiệp và tổ chức tài chính phi ngân hàng.
- Chuyên viên nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về Tài chính - Ngân hàng tại các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học.

**Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Người học có khả năng tự học và tự nghiên cứu nâng cao trình độ; có khả năng phân tích và lập luận vấn đề, đủ kiến thức để học tiếp chương trình sau đại học như: Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước hoặc các chương trình liên kết với nước ngoài.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)



**TS. Hoàng Đức Long**

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG  
CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1079/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 8 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

**Tên ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng (Finance – Banking)**

**Tên chuyên ngành đào tạo: Tài chính doanh nghiệp (Corporate Finance)**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THÁI ĐỘ HỌC TẬP**

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và của Trường.
- Sinh viên cần có tinh thần học hỏi, cầu tiến trong quá trình học tập tại Trường.
- Sinh viên cần có thái độ tích cực đối với việc tự học và học tập theo nhóm.
- Sinh viên phải tích cực tham gia các hoạt động học thuật, hoạt động phong trào của Trường.
- Sinh viên phải có nhận thức tích cực về quá trình tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong quá trình học tập tại Trường.

**II. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Sinh viên hội đủ các điều kiện sau sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:

- II.1. Quy định về tổ chức đào tạo của trường và các văn bản quy định liên quan của Bộ Giáo dục – Đào tạo và của trường.
- II.2. Quy định về trình độ tiếng Anh: đạt Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo chuẩn IELTS tối thiểu 5,0 điểm hoặc tương đương.
- II.3. Quy định về trình độ tin học: đạt Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) do Microsoft cấp.
- II.4. Quy định về kỹ năng mềm: đạt yêu cầu 4 kỹ năng mềm trong 8 kỹ năng mềm sau đây, cụ thể:
  - II.4.1. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc học đại học:
    1. Kỹ năng Thuyết trình.
    2. Kỹ năng Làm việc nhóm.
    3. Kỹ năng Quản lý thời gian.
    4. Kỹ năng Tư duy sáng tạo.
  - II.4.2. Hai (2) kỹ năng thuộc bốn (4) kỹ năng cần cho sinh viên trong việc tìm và làm việc:
    1. Kỹ năng Giao tiếp.
    2. Kỹ năng Giải quyết vấn đề.
    3. Kỹ năng Tìm việc.

4. Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp.

### **III. CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Yêu cầu về kiến thức**

- Kiến thức chung
  - + Nắm vững kiến thức Lý luận chính trị và Pháp luật của Nhà nước.
  - + Am hiểu kiến thức về Kinh tế - Xã hội.
  - + Có kiến thức về giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất đối với các ngành đào tạo không chuyên về chuyên về quân sự và thể dục thể thao.
- Kiến thức bổ trợ
  - + Nắm vững kiến thức cơ bản liên quan đến thị trường tài chính.
  - + Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp.
  - + Có kiến thức cơ bản về Marketing.
- Kiến thức chuyên ngành
  - + Nắm vững các vấn đề về chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính - Ngân Hàng.
  - + Nắm vững kiến thức chuyên sâu về Thị trường tài chính, quản trị ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác
  - + Am hiểu các chính sách tiền tệ, chính sách tín dụng, chính sách tỷ giá, chính sách lãi suất... của ngân hàng nhà nước

#### **Yêu cầu về kỹ năng**

- Kỹ năng cứng:
  - + Người học tích lũy kỹ năng chuyên môn, kỹ năng năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết vấn đề, kỹ năng tính toán và phân tích dữ liệu..
- Kỹ năng mềm:
  - + Người học có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng mềm đã được đào tạo (quy định ở mục II.4).
  - + Người học còn được trang bị kỹ năng viết báo cáo và có khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học.

#### **Yêu cầu về thái độ**

- Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, khả năng tự học, thích nghi với môi trường làm việc mới; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Có các phẩm chất đạo đức cá nhân tốt: nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa và có khát vọng vươn lên để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp;
- Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự giác phát triển sản phẩm sáng tạo ....
- Có các phẩm chất đạo đức xã hội: chấp hành các quy định của nhà nước và pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, hiểu biết vai trò của ngành Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Chuyên viên, chuyên viên cao cấp, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp, tổ chức tài chính, cơ quan nhà nước quản lý về kinh tế;
- Học tập nâng cao để trở thành Giảng viên các môn liên quan quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm.
- Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học về lĩnh vực kinh tế, tài chính – bảo hiểm. Tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến tài chính – bảo hiểm; giảng dạy các môn học chung của ngành kinh tế và các môn: Nguyên lý bảo hiểm, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm nhân thọ, quản trị rủi ro....; triển vọng trong tương lai có thể trở thành nghiên cứu viên, nhà định phí bảo hiểm, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực tài chính –bảo hiểm;

### **Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Người học có khả năng tự học và tự nghiên cứu nâng cao trình độ; có khả năng phân tích và lập luận vấn đề, đủ kiến thức để học tiếp chương trình sau đại học như: Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước hoặc các chương trình liên kết với nước ngoài.

**Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo** (được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo)



**HIỆU TRƯỞNG**

*(Handwritten signature in blue ink)*

**TS. Hoàng Đức Long**